TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh
Tel: 02393.853851
Email: clscdc.ht@gmail.com
Web:cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC 17025:2017

VLAT 1.0234 ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu/*Name of Sample: Nước ăn uống*

2. Khách hàng/*Customer: Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh*
Mẫu lấy tại Hoa quả Tân Thanh Phong- SN 156 Hải Thượng Lãn Ông - Phường Thành Sen - Hà Tĩnh

3. Lượng mẫu/*Amount: 1500ml*

4. Mô tả tình trạng mẫu/*Sample status description: Đạt*

5. Mã mẫu /*Sample code*: **0405260122**

6. Ngày nhận mẫu /*Sample receiving date: 04/5/2026*

7. Ngày thử nghiệm/*Testing date*: 04 - 8/5/2026

8. Kết quả/ *Result:*

STT/ *No.*	**Chỉ tiêu**/ *Parameter*	**Kết quả**/ *Result*	**Đơn vị**/*Unit*	**Giới hạn tối đa*****/*Regular Limit*	**Phương pháp thử** *Test method*
1	Mùi*	Không có mùi lạ	-	Không có mùi lạ	Cảm quan
2	Màu sắc *	5	TCU	15	Đo máy
3	Độ đục	0,19	NTU	2	TCVN 6184:2008
4	pH	7,0	-	6,0 – 8,5	TCVN 6492-2011
5	Clo tự do*	0,52	mg/l	0,2 -1,0	Đo máy DR 300
6	Arsenic*	KPH	mg/l	0,01	Test nhanh
7	Chỉ sốPermanganat	<0,5	mg/l	2	TCVN 6186:1996
8	Amoni*	KPH	mg/l	1	Đo máy palintest
9	*E.coli*	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
10	*Coliforms*	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
11	Độ cứng	<5	mg/l	300	SMEWW 2340C:2017
12	Chloride (Cl-*	3,5	mg/l	250	TQKT Viện SKNN
13	Sắt	<0,1	mg/l	0,3	TCVN 6177:1996
14	Nitrit*	KPH	mg/l	0,05	Đo máy palintest 7500
15	Nitrat*	0,22	mg/l	2	Đo máy palintest 7500
16	Sunfat*	1	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
17	Mangan*	KPH	mg/l	0,1	Đo máy palintest 7500
18	Fluor*	0,54	mg/l	1,5	Đo máy palintest 7500

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for futher information
3. "" Chỉ tiêu không được công nhận/ "*" Not accredited criteria.*
*4. "**" Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ "**" Tests performed by subcontractors*

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web:cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC 17025:2017

*Ghi chú/Note: *** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1 : 2018/BYT KPH: Không phát hiện*

Hà Tĩnh,ngày/date 8 tháng/month 5 năm/year 2026

P.GIÁM ĐỐC
Vice president

SỞ Y TẾ TỈNH HÀ TĨNH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH

Hoàng Văn Sơn

TRƯỞNG KHOA CẬN LÂM SÀNG
Head of Clinical Physiology

Nguyễn Thị Hạnh

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for futher information
3. "" Chỉ tiêu không được công nhận/ "*" Not accredited criteria.*
*4. "**" Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ "**" Tests performed by subcontractors*

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh
Tel: 02393.853851
Email: clscdc.ht@gmail.com
Web:cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC 17025:2017

VLAT 1.0234
ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu/*Name of Sample: Nước ăn uống*

2. Khách hàng/*Customer: Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh*
Mẫu lấy tại nhà Nguyễn Đình Tuấn, Ngõ 22- Đường 26/3 - P Thành Sen - Tỉnh Hà Tĩnh

3. Lượng mẫu/*Amount: 1500ml*

4. Mô tả tình trạng mẫu/*Sample status description: Đạt*

5. Mã mẫu /*Sample code*: **0405260123**

6. Ngày nhận mẫu /*Sample receiving date: 04/5/2026*

7. Ngày thử nghiệm/*Testing date*: 04 - 8/5/2026

8. Kết quả/ *Result:*

STT/ *No.*	**Chỉ tiêu**/ *Parameter*	**Kết quả**/ *Result*	**Đơn vị**/*Unit*	**Giới hạn tối đa*****/*Regular Limit*	**Phương pháp thử** *Test method*
1	Mùi*	Không có mùi lạ	-	Không có mùi lạ	Cảm quan
2	Màu sắc *	10	TCU	15	Đo máy
3	Độ đục	0,32	NTU	2	TCVN 6184:2008
4	pH	7,17	-	6,0 – 8,5	TCVN 6492-2011
5	Clo tự do*	0,43	mg/l	0,2 -1,0	Đo máy DR 300
6	Arsenic*	KPH	mg/l	0,01	Test nhanh
7	Chỉ sốPermanganat	<0,5	mg/l	2	TCVN 6186:1996
8	Amoni*	KPH	mg/l	1	Đo máy palintest
9	*E.coli*	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
10	*Coliforms*	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
11	Độ cứng	<5	mg/l	300	SMEWW 2340C:2017
12	Chloride (Cl-*	5,1	mg/l	250	TQKT Viện SKNN
13	Sắt	<0,1	mg/l	0,3	TCVN 6177:1996
14	Nitrit*	KPH	mg/l	0,05	Đo máy palintest 7500
15	Nitrat*	0,22	mg/l	2	Đo máy palintest 7500
16	Sunfat*	1	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
17	Mangan*	KPH	mg/l	0,1	Đo máy palintest 7500
18	Fluor*	0,74	mg/l	1,5	Đo máy palintest 7500

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for futher information
3. "" Chỉ tiêu không được công nhận/ "*" Not accredited criteria.*
*4. "**" Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ "**" Tests performed by subcontractors*

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web:cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC 17025:2017

*Ghi chú/Note: *** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1 : 2018/BYT KPH: Không phát hiện*

Hà Tĩnh,ngày/date 8 tháng/month 5 năm/year 2026

P.GIÁM ĐỐC
Vice president

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH

Hoàng Văn Sơn

TRƯỞNG KHOA CẬN LÂM SÀNG
Head of Clinical Physiology

Nguyễn Thị Hạnh

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for futher information
3. "" Chỉ tiêu không được công nhận/ "*" Not accredited criteria.*
*4. "**" Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ "**" Tests performed by subcontractors*

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh
Tel: 02393.853851
Email: clscdc.ht@gmail.com
Web:cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC 17025:2017

VLAT 1.0234
ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. **Tên mẫu**/*Name of Sample: Nước ăn uống*
2. **Khách hàng**/*Customer: Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh*
   Mẫu lấy tại nhà Nguyễn Thị Tú - SN04 Nguyễn đồng Chi - P Thành Sen - Tỉnh Hà Tĩnh
3. **Lượng mẫu**/*Amount: 1500ml*
4. **Mô tả tình trạng mẫu**/*Sample status description: Đạt*
5. **Mã mẫu** /*Sample code*: **0405260124**
6. **Ngày nhận mẫu** /*Sample receiving date: 04/5/2026*
7. **Ngày thử nghiệm**/*Testing date*: 04 - 8/5/2026
8. **Kết quả**/ *Result:*

STT/ *No.*	**Chỉ tiêu/** *Parameter*	**Kết quả/** *Result*	**Đơn vị**/*Unit*	**Giới hạn tối đa*****/*Regular Limit*	**Phương pháp thử** *Test method*
1	Mùi*	Không có mùi lạ	-	Không có mùi lạ	Cảm quan
2	Màu sắc *	5	TCU	15	Đo máy
3	Độ đục	0,35	NTU	2	TCVN 6184:2008
4	pH	7,01	-	6,0 – 8,5	TCVN 6492-2011
5	Clo tự do*	0,49	mg/l	0,2 -1,0	Đo máy DR 300
6	Arsenic*	KPH	mg/l	0,01	Test nhanh
7	Chỉ sốPermanganat	<0,5	mg/l	2	TCVN 6186:1996
8	Amoni*	KPH	mg/l	1	Đo máy palintest
9	*E.coli*	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
10	*Coliforms*	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
11	Độ cứng	<5	mg/l	300	SMEWW 2340C:2017
12	Chloride (Cl-*	4,7	mg/l	250	TQKT Viện SKNN
13	Sắt	<0,1	mg/l	0,3	TCVN 6177:1996
14	Nitrit*	KPH	mg/l	0,05	Đo máy palintest 7500
15	Nitrat*	KPH	mg/l	2	Đo máy palintest 7500
16	Sunfat*	1	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
17	Mangan*	KPH	mg/l	0,1	Đo máy palintest 7500
18	Fluor*	0,4	mg/l	1,5	Đo máy palintest 7500

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for futher information
3. "" Chỉ tiêu không được công nhận/ "*" Not accredited criteria.*
*4. "**" Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ "**" Tests performed by subcontractors*

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Web:cdchatinh@gmail.com

Email: clscdc.ht@gmail.com

TCVN ISO/IEC 17025:2017

*Ghi chú/Note: *** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1 : 2018/BYT KPH: Không phát hiện*

Hà Tĩnh,ngày/date 8 tháng/month 5 năm/year 2026

P.GIÁM ĐỐC
Vice president

SỞ Y TẾ TỈNH HÀ TĨNH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH

Hoàng Văn Sơn

TRƯỞNG KHOA CẬN LÂM SÀNG
Head of Clinical Physiology

Nguyễn Thị Hạnh

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for futher information
3. "" Chỉ tiêu không được công nhận/ "*" Not accredited criteria.*
*4. "**" Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ "**" Tests performed by subcontractors*

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh
Tel: 02393.853851
Email: clscdc.ht@gmail.com
Web:cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC 17025:2017

VLAT 1.0234 ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. **Tên mẫu**/*Name of Sample: Nước ăn uống*
2. **Khách hàng**/*Customer: Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh*
   Mẫu lấy tại nhà bà ĐặngThị Nhung - Thôn Kỷ Các - Phường hà Huy Tập - Tp Hà Tĩnh
3. **Lượng mẫu**/*Amount: 1500ml*
4. **Mô tả tình trạng mẫu**/*Sample status description: Đạt*
5. **Mã mẫu** /*Sample code*: **0405260121**
6. **Ngày nhận mẫu** /*Sample receiving date: 04/5/2026*
7. **Ngày thử nghiệm**/*Testing date*: 04 - 8/5/2026
8. **Kết quả**/ *Result:*

STT/ *No.*	**Chỉ tiêu/** *Parameter*	**Kết quả/** *Result*	**Đơn vị**/*Unit*	**Giới hạn tối đa*****/*Regular Limit*	**Phương pháp thử** *Test method*
1	Mùi*	Không có mùi lạ	-	Không có mùi lạ	Cảm quan
2	Màu sắc *	0	TCU	15	Đo máy
3	Độ đục	0,57	NTU	2	TCVN 6184:2008
4	pH	6,82	-	6,0 – 8,5	TCVN 6492-2011
5	Clo tự do*	0,47	mg/l	0,2 -1,0	Đo máy DR 300
6	Arsenic*	KPH	mg/l	0,01	Test nhanh
7	Chỉ sốPermanganat	<0,5	mg/l	2	TCVN 6186:1996
8	Amoni*	KPH	mg/l	1	Đo máy palintest
9	*E.coli*	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
10	*Coliforms*	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
11	Độ cứng	<5	mg/l	300	SMEWW 2340C:2017
12	Chloride (Cl-*	4,9	mg/l	250	TQKT Viện SKNN
13	Sắt	<0,1	mg/l	0,3	TCVN 6177:1996
14	Nitrit*	KPH	mg/l	0,05	Đo máy palintest 7500
15	Nitrat*	0,26	mg/l	2	Đo máy palintest 7500
16	Sunfat*	0	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
17	Mangan*	KPH	mg/l	0,1	Đo máy palintest 7500
18	Fluor*	0,34	mg/l	1,5	Đo máy palintest 7500

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for futher information
3. "" Chỉ tiêu không được công nhận/ "*" Not accredited criteria.*
*4. "**" Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ "**" Tests performed by subcontractors*

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

TCVN ISO/IEC 17025:2017

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web:cdchatinh@gmail.com

*Ghi chú/Note: *** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1 : 2018/BYT* *KPH: Không phát hiện*

Hà Tĩnh,ngày/date 8 tháng/month 5 năm/year 2026

P.GIÁM ĐỐC
Vice president

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH

Hoàng Văn Sơn

TRƯỞNG KHOA CẬN LÂM SÀNG
Head of Clinical Physiology

Nguyễn Thị Hạnh

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for futher information
3. "" Chỉ tiêu không được công nhận/ "*" Not accredited criteria.*
*4. "**" Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ "**" Tests performed by subcontractors*